

Số: 386/BC-UBND

Bến Tre, ngày 01 tháng 11 năm 2017

## BÁO CÁO

Về việc không ban hành 01 Nghị quyết theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 07/12/2016, 05 Nghị quyết đăng ký bổ sung và sự cần thiết phải bổ sung 12 dự thảo Nghị quyết tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND) về Chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã giao các ngành có liên quan tham mưu thực hiện. Tuy nhiên, do phát sinh từ tình hình thực tế trong hoạt động quản lý, điều hành, cũng như thực hiện nhiệm vụ theo quy định, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy nên UBND tỉnh đề nghị không ban hành 01 Nghị quyết theo chương trình xây dựng nghị quyết năm 2017 của HĐND tỉnh và 05 Nghị quyết đăng ký bổ sung, đồng thời đề nghị bổ sung 12 dự thảo Nghị quyết vào chương trình kỳ họp thứ 6 của HĐND tỉnh, khóa IX, cụ thể như sau:

### **I. Các nội dung đề nghị rút khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX**

#### ***1. Nội dung đã đăng ký trong chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017, nhưng đề nghị rút khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX***

#### ***Nghị quyết quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bến Tre***

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định “ Căn cứ quy định của Luật này, phân cấp của Chính phủ, HĐND cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương”. Tuy nhiên, hiện nay Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 (trong đó bao gồm quy định phân cấp của Chính phủ đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công cho HĐND tỉnh), nên UBND tỉnh chưa đủ cơ sở pháp lý để trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết. Vì vậy, để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn tại địa phương, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho UBND tỉnh được rút nội dung này ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX. Đến khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công, UBND tỉnh sẽ xây dựng dự thảo Nghị quyết nêu trên, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

Ngoài ra, đối với Nghị quyết về kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2018 và Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh, chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã đăng ký trình HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khoá IX. Tuy nhiên, để đảm bảo cơ sở pháp lý trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị đối với 02 dự thảo Nghị quyết nêu trên, UBND tỉnh phải căn cứ vào quyết định giao biên chế của Chính phủ và ý kiến thống nhất về mức tăng chế độ tiền lương đối với cán bộ cấp cơ sở của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính. Hiện tại, đến thời điểm này, Trung ương chưa có văn bản chính thức nên dự báo khả năng sẽ không kịp hoàn thành các dự thảo Nghị quyết nêu trên đúng theo tiến độ quy định của HĐND tỉnh.

Xuất phát từ tình hình thực tế, với yêu cầu cấp bách, các dự thảo Nghị quyết nêu trên cần thiết phải được thông qua tại kỳ họp thứ 6 (kỳ họp cuối năm 2017) của HĐND tỉnh để triển khai thực hiện. Vì vậy, nhằm tạo sự thống nhất trong quản lý quản lý biên chế và góp phần khuyến khích, động viên, cải thiện đời sống của lực lượng cán bộ cấp cơ sở, giúp đối tượng này an tâm công tác, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho gia hạn thời gian gửi tài liệu các nội dung nêu trên trình tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khoá IX. Trường hợp đến thời điểm Thường trực HĐND chấp thuận cho UBND tỉnh được gia hạn thời gian gửi tài liệu, UBND tỉnh chưa nhận được văn bản phản hồi chính thức của Trung ương, thì UBND tỉnh sẽ có văn bản đề nghị rút 02 nội dung Nghị quyết nêu trên ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khoá IX.

**2. Nội dung đã đăng ký bổ sung vào chương trình chương trình kỳ họp thứ 6, nhưng đề nghị rút khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khoá IX**

***a) Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Bến Tre đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030***

Nội dung này, UBND tỉnh đã đăng ký bổ sung trình HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khoá IX. Tuy nhiên, do công tác chuẩn bị thực hiện quy hoạch chậm hơn dự kiến và mặc dù ngành chức năng, đơn vị tư vấn (Trung tâm Nghiên cứu kinh tế Miền Nam thuộc Viện Chiến lược Phát triển của Bộ KH&ĐT) đã tiến hành triển khai thực hiện các bước theo nội dung Hợp đồng được ký kết, cùng với sự phối hợp tích cực của các cơ quan chuyên môn của tỉnh, nhưng qua các lần tổ chức Hội thảo lấy ý kiến, UBND tỉnh nhận thấy dự thảo điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể tỉnh Bến Tre chưa đạt yêu cầu về chất lượng, nội dung công tác quy hoạch chưa thể hiện rõ nét tiềm năng, thế mạnh và tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Vì vậy, để đảm bảo chất lượng và tính khả thi của dự án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh

Bến Tre đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo ngành chức năng phối hợp cùng Đơn vị tư vấn hoàn chỉnh lại nội dung dự thảo quy hoạch theo ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học và Hội đồng thẩm định Dự án của tỉnh. Với lý do như trên, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho UBND tỉnh được rút nội dung này ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***b) Nghị quyết về việc thông qua Đề án thành lập 03 thị trấn Tiệm Tôm thuộc huyện Ba Tri, Phước Mỹ Trung thuộc huyện Mỏ Cày Bắc, Tiên Thủy thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre***

Nội dung này, UBND tỉnh đã đăng ký bổ sung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khoá IX. Tuy nhiên, để Đề án thành lập 03 thị trấn Tiệm Tôm thuộc huyện Ba Tri, Phước Mỹ Trung thuộc huyện Mỏ Cày Bắc, Tiên Thủy thuộc huyện Châu Thành được xây dựng đảm bảo chất lượng, đạt yêu cầu và có tính khả thi cao, UBND tỉnh đã thống nhất chọn phương án thuê đơn vị tư vấn thuộc Bộ Nội vụ để xây dựng Đề án. Vì vậy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để ngành chức năng có thời gian tham mưu tiến hành thực hiện các thủ tục cần thiết thuê đơn vị tư vấn và hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục khác theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho UBND tỉnh được rút nội dung này ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***c) Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thủy lợi tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030***

Nội dung này, UBND tỉnh đã đăng ký bổ sung trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khoá IX. Tuy nhiên, do Quy hoạch thủy lợi là một quy hoạch chuyên ngành của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, có sự tác động lớn đến nhiều lĩnh vực, nên đòi hỏi trong quá trình thực hiện cần sự tham gia đóng góp ý kiến của các ngành, địa phương đối với từng vấn đề có liên quan. Vì vậy, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan, đơn vị tiếp tục tham gia đóng góp ý kiến hoàn chỉnh Đồ án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thủy lợi, đảm bảo khi ban hành Quy hoạch thủy lợi sẽ đáp ứng tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, làm cơ sở để phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng hiện đại hoá, góp phần phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân; UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho UBND tỉnh được rút nội dung này ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***d) Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện Dự án mở rộng, nâng cấp đô thị Việt Nam-Tiểu dự án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre***

Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã được HĐND tỉnh quyết nghị phương án vay vốn và trả nợ vốn vay Ngân hàng thế giới (WB) tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017. Sau khi Nghị quyết về phương án tài chính Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị

Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre được thông qua, UBND tỉnh đã gửi Bộ Tài chính và các Bộ, ngành Trung ương thẩm định phương án tài chính Dự án và Bộ Tài chính đã đề nghị tỉnh điều chỉnh một số nội dung phương án tài chính Dự án. Thực hiện theo nội dung yêu cầu của Bộ Tài chính, ngày 13 tháng 6 năm 2017, UBND tỉnh có Tờ trình số 2619/TTr-UBND xin thỏa thuận điều chỉnh Phương án sử dụng và hoàn trả vốn vay lại của Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và đã được Thường trực HĐND tỉnh đồng ý tại Văn bản số 326/HĐND-TH ngày 13 tháng 6 năm 2017. Hiện tại, Bộ Tài chính đang thẩm định lại phương án tài chính Dự án để tham mưu Chính phủ trình Chủ tịch nước ký kết Hiệp định dự kiến vào cuối năm 2017. Do vậy, để thuận lợi trong việc xây dựng Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho chậm xây dựng Nghị quyết điều chỉnh Nghị quyết số 01/NQ-HĐND, đến khi Bộ Tài chính có ý kiến thẩm định lại phương án tài chính và Hiệp định được ký kết và có hiệu lực thì UBND tỉnh sẽ xây dựng Nghị quyết mới theo Hiệp định để điều chỉnh Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017 và thông qua HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Tuy nhiên, để tạo điều kiện thuận lợi cho các đại biểu HĐND tỉnh nắm đầy đủ thông tin về phương án tài chính Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Bến Tre, UBND tỉnh sẽ có báo cáo cụ thể riêng về những nội dung thay đổi của phương án tài chính đã được thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2017 và phương án tài chính điều chỉnh đã thỏa thuận với Thường trực HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***đ) Nghị quyết về quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bến Tre, giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030***

Nội dung này, UBND tỉnh đã đăng ký trình HĐND tỉnh vào kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khoá IX. Tuy nhiên, tại cuộc họp lệ kỳ tháng 10 năm 2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho chủ trương tạm dừng thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bến Tre, giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2030 với nguyên nhân do Thủ tướng Chính phủ chưa ban hành Quyết định phê duyệt quy hoạch tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, khoá XII. Do đó, UBND tỉnh chưa có cơ sở pháp lý đầy đủ để trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về nội dung nêu trên.

Vì vậy, để đảm bảo tính khả thi và sự đồng bộ của quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bến Tre với quy hoạch tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho UBND tỉnh được rút nội dung này ra khỏi chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX. Đến khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt quy hoạch tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp Việt Nam

giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh sẽ xây dựng dự thảo Nghị quyết nêu trên trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

## **II. Các nội dung đề nghị bổ sung vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX**

### **1. Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết số 22/2007/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2007 về kết quả rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Do căn cứ pháp lý làm cơ sở để ban hành Nghị quyết nêu trên đã hết hiệu lực thi hành; đồng thời, hiện nay, tỉnh đang tổ chức thực hiện các nhiệm vụ này theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa VIII về việc thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bến Tre giai đoạn 2012-2020. Vì vậy, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

### **2. Nghị quyết quy định nội dung và định mức hỗ trợ chi phí chuẩn bị và quản lý thực hiện các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Nhằm làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

### **3. Nghị quyết quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Nhằm thống nhất trong việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung này vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

### **4. Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Để có cơ sở quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung này vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**5. Nghị quyết về việc quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện hàng năm**

Nhằm thống nhất trong việc quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách và thời hạn UBND gửi báo cáo quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện hàng năm theo quy định, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**6. Nghị quyết về việc bổ sung thêm các đối tượng chính sách được vay vốn từ nguồn ủy thác của tỉnh thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh tham gia Đề án phát triển sinh kế, khởi nghiệp thoát nghèo và giúp người lao động của tỉnh được tham gia hợp tác lao động tại nước ngoài, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**7. Nghị quyết quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Nhằm làm cơ sở cho việc triển khai thực hiện quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bến Tre theo quy định chung của Trung ương, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**8. Nghị quyết quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã**

Nhằm tạo căn cứ pháp lý để hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/6/2017 của Bộ Tài chính; UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**9. Nghị quyết quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh**

Nhằm tạo cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện nội dung quy định tại Điều 6, Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và tổ chức trước các rủi ro trong quá trình thiết lập các giao dịch bảo đảm; UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

**10. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh**

***Bến Tre giai đoạn 2017-2020 (Nghị quyết này được hợp thành từ Nghị quyết về mức chi kinh phí cho hoạt động Ban Công tác Mặt trận ở ấp, khu phố; Nghị quyết quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Bến Tre và điều chỉnh một số nội dung khác có liên quan)***

Nhằm tạo cơ sở pháp lý để phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Bến Tre giai đoạn 2017-2020, đảm bảo nguồn lực tài chính để các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***11. Nghị quyết về việc quy định nội dung thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020***

Thực hiện Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tại Tiểu dự án 3 - Dự án 1, Chương trình 30a và Dự án 3 theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, thì các mức chi thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo UBND tỉnh phải trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện. Vì vậy, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

***12. Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ khám, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế***

Hiện tại, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có hai mức giá thanh toán, gồm: Giá dịch vụ không bảo hiểm thanh toán theo Nghị quyết số 02/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh và giá dịch vụ bảo hiểm thanh toán theo quy định tại Thông tư số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Tuy nhiên, hiện tại giá dịch vụ không bảo hiểm y tế thấp hơn giá dịch vụ bảo hiểm y tế, nên trong các cơ sở khám, chữa bệnh tồn tại hai hệ thống giá khác nhau. Vì vậy, nhằm tạo sự công bằng và thống nhất hai mức giá trong khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế và không Bảo hiểm y tế, đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho bổ sung nội dung này vào chương trình kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh, khóa IX.

Ngoài ra, theo Chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2017, tại kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa IX, UBND tỉnh sẽ trình thông qua Nghị quyết về dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2018. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm, thì dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách nhà nước tỉnh phải được xây dựng thành 02 Nghị quyết riêng biệt. Vì vậy, UBND tỉnh đã trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận cho điều chỉnh lại Nghị quyết về dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách nhà nước tỉnh Bến Tre năm 2018 thành 02 Nghị quyết riêng, cụ thể như sau:

- *Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách tỉnh Bến Tre năm 2018;*

- *Nghị quyết về phân bổ ngân sách tỉnh Bến Tre năm 2018.*

UBND tỉnh kính báo cáo quý đại biểu HĐND tỉnh theo dõi./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP;
- Phòng: TH, KGVX, TCĐT, KT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Duy Hải**